

Quy tắc bảo hiểm  
**Tại nạn hộ  
sử dụng điện**



# I. NGUYÊN TẮC CHUNG

## Điều 1: Đối tượng được bảo hiểm

Công ty bảo hiểm Ngân hàng Công thương Việt Nam (gọi tắt là Bảo Ngân) nhận bảo hiểm tai nạn cho tất cả các thành viên gia đình cùng một hộ khẩu, có hợp đồng sử dụng điện với cơ quan quản lý điện sở tại (sau đây được gọi là Người được bảo hiểm - NĐBH)..

Đối tượng được bảo hiểm có thể mở rộng thêm cho các thành viên khác trong gia đình (con cái, ông bà, cha mẹ, hoặc những mối quan hệ khác theo thỏa thuận) không có trong hộ khẩu nhưng sống cùng chủ hợp đồng sử dụng điện với điều kiện phải đăng ký danh sách khi tham gia bảo hiểm.

Người có hành động cứu người, tài sản bị tai nạn dẫn đến chết hoặc bị thương do ảnh hưởng trực tiếp của dòng điện xảy ra tại các hộ đăng ký sử dụng điện.

## Điều 2: Đối tượng không được bảo hiểm

- Các thành viên của các cơ sở sử dụng điện để sản xuất, kinh doanh và cung cấp dịch vụ điện hoặc các thành viên có hộ khẩu thường trú tại hộ đăng ký sử dụng điện nhưng bị thần kinh, tâm thần hoặc bị thương tật vĩnh viễn trên 50%.

- Người thuê trọ hoặc ở nhờ tại các hộ có tham gia bảo hiểm (ngoại trừ trường hợp có thỏa thuận khác).

## Điều 3:

Người được bảo hiểm theo quy tắc này vẫn được tham gia và hưởng quyền lợi của các loại hình bảo hiểm khác.

## II. PHẠM VI BẢO HIỂM

### Điều 4: Tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm

Trừ khi có thỏa thuận khác, tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm là những tai nạn xảy ra do: NĐBH bị tai nạn dẫn đến chết hoặc bị thương tật thân thể do ảnh hưởng trực tiếp của dòng điện xảy ra tại các hộ đăng ký sử dụng điện.

## III. KHÔNG THUỘC PHẠM VI BẢO HIỂM

### Điều 5:

**Trừ khi có thỏa thuận khác, Bảo Ngân không chịu trách nhiệm trả tiền bảo hiểm cho các thành viên bị tai nạn trong các trường hợp do:**

1. Hành vi cố ý gây tai nạn của người được bảo hiểm hoặc người thừa kế hợp pháp của người được bảo hiểm.
2. Cố ý vi phạm quy định về an toàn khi sử dụng điện do cơ quan quản lý điện quy định.
3. Người được bảo hiểm sử dụng hoặc bị ảnh hưởng của rượu, bia, ma túy, hoặc các chất kích thích khác. Các chất kích thích được hiểu theo quy tắc là các chất mà NĐBH sử dụng để gây nghiện, gây tê liệt thần kinh, không kiểm soát được hành động của bản thân mình... mà pháp luật ngăn cấm.
4. Tai nạn xảy ra do hậu quả gián tiếp của việc sử dụng điện (hậu quả của sự cố về điện như bỏng do bị cháy, nổ do điện hoặc chập điện).
5. Người được bảo hiểm bị chết hoặc bị thương tật thân thể không phải do điện gây nên.
6. Khi xảy ra tai nạn, Người được bảo hiểm không đóng phí bảo hiểm (trừ trường hợp bên mua bảo hiểm chậm đóng phí bảo hiểm theo thời hạn đã được thỏa thuận và được chấp nhận bằng văn bản của Bảo Ngân).

# IV. HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM, PHÍ BẢO HIỂM VÀ HIỆU LỰC BẢO HIỂM

## Điều 6: Hợp đồng bảo hiểm

Hợp đồng bảo hiểm là sự thỏa thuận giữa bên mua bảo hiểm và Bảo Ngân, theo đó hộ sử dụng điện có yêu cầu tham gia bảo hiểm tai nạn hộ gia đình sử dụng điện kê khai theo mẫu giấy yêu cầu bảo hiểm (nếu có), Bảo Ngân sẽ ký hợp đồng bảo hiểm với hộ gia đình đó kèm theo danh sách các thành viên được bảo hiểm và cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm cho từng hộ. Bên mua bảo hiểm phải đóng phí bảo hiểm, Bảo Ngân phải trả tiền bảo hiểm cho người được bảo hiểm khi xảy ra sự kiện thuộc phạm vi bảo hiểm.

## Điều 7: Số tiền bảo hiểm, phí bảo hiểm

- Số tiền bảo hiểm được thỏa thuận và xác định trên cơ sở yêu cầu của Bên mua bảo hiểm và chấp thuận của Bảo Ngân. Số tiền bảo hiểm là giới hạn trách nhiệm tối đa của Bảo Ngân đối với Người được bảo hiểm trong một vụ tai nạn.
- Phí bảo hiểm là số tiền trả cho các quyền lợi bảo hiểm được cung cấp theo hợp đồng bảo hiểm.
- Số tiền bảo hiểm và Phí bảo hiểm được ghi trên Giấy chứng nhận/Hợp đồng bảo hiểm.

## Điều 8: Hiệu lực bảo hiểm

Hiệu lực bảo hiểm bắt đầu kể từ ngày ghi trên Hợp đồng /Giấy chứng nhận bảo hiểm với điều kiện Bên mua bảo hiểm đã đóng phí đầy đủ (trừ khi giữa Bảo Ngân và Bên mua bảo hiểm có thỏa thuận khác).

## Điều 9: Hoàn phí bảo hiểm

Trừ khi có thỏa thuận khác, nếu một trong hai bên đề nghị chấm dứt hợp đồng bảo hiểm, bên yêu cầu chấm dứt phải thông báo cho bên kia biết trước 05 ngày. Nếu hợp đồng được hai bên thỏa thuận chấm dứt, phí bảo hiểm của thời gian còn lại sẽ được hoàn trả 50% với điều kiện tới thời điểm đó NĐBH chưa có lần nào được Bảo Ngân chấp nhận trả tiền bảo hiểm.

**Công thức tính hoàn phí bảo hiểm như sau:**

**50% x (thời gian còn lại/thời gian bảo hiểm) x số phí bảo hiểm đã nộp**

# V. QUYỀN LỢI CỦA NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM

## Điều 10:

Trường hợp NĐBH bị chết do tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm Bảo Ngân sẽ trả toàn bộ số tiền bảo hiểm ghi trong hợp đồng bảo hiểm hoặc Giấy chứng nhận bảo hiểm.

## Điều 11:

- Trường hợp Người được bảo hiểm bị thương tật thân thể vĩnh viễn do tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm, Bảo Ngân trả tiền bảo hiểm theo "Bảng tỷ lệ trả tiền bảo hiểm thương tật" ban hành kèm theo Quyết định số 05/TC-BH ngày 02/01/1993 của Bộ Tài chính.
- Trường hợp Người được bảo hiểm bị thương tật thân thể tạm thời do tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm, Bảo Ngân sẽ thanh toán các chi phí thực tế phát sinh trong quá trình điều trị nhưng tối đa không quá hạn mức quy định theo "Bảng tỷ lệ trả tiền bảo hiểm thương tật" ban hành kèm theo Quyết định số 05/TC-BH ngày 02/01/1993 của Bộ Tài chính.

## Điều 12:

- Trường hợp hậu quả của tai nạn thuộc phạm vi trách nhiệm của bảo hiểm bị trầm trọng hơn do bệnh tật hoặc sự tàn tật có sẵn của NĐBH hoặc điều trị vết thương không kịp thời và không theo chỉ dẫn của cơ quan y tế, thì Bảo Ngân chỉ trả tiền bảo hiểm như đối với loại vết thương tương tự ở người có sức khỏe bình thường được điều trị một cách hợp lý.
- Trong mọi trường hợp, tổng số tiền bồi thường không vượt quá số tiền bảo hiểm quy định ghi trong Giấy chứng nhận/hợp đồng bảo hiểm.

# VI. TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM

## Điều 13:

Bên mua bảo hiểm có trách nhiệm thanh toán phí bảo hiểm đúng và đủ theo như thỏa thuận với Bảo Ngân.

## Điều 14:

Khi xảy ra tai nạn, NĐBH hoặc thân nhân của họ phải áp dụng các biện pháp cần thiết và có thể thực hiện được để cứu chữa nạn nhân.

# VII. THỦ TỤC TRẢ TIỀN BẢO HIỂM

## Điều 15:

**Khi yêu cầu trả tiền bảo hiểm, Người được bảo hiểm hoặc người đại diện của Người được bảo hiểm hoặc người thừa kế hợp pháp cần nộp cho Bảo Ngân các chứng từ sau đây trong vòng 30 ngày kể từ ngày Người được bảo hiểm kết thúc điều trị, ra viện hoặc chết (nhưng không quá 01 năm kể từ ngày xảy ra rủi ro thuộc phạm vi bảo hiểm):**

- Giấy đề nghị trả tiền bảo hiểm.
- Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc hợp đồng bảo hiểm và bản sao (trích) danh sách NĐBH.
- Biên bản tai nạn có xác nhận của cơ quan, chính quyền địa phương hoặc Công an nơi NĐBH bị tai nạn.
- Bản gốc các chứng từ y tế: Giấy ra viện, phiếu điều trị (trường hợp điều trị nội trú), phiếu mổ (trường hợp phẫu thuật) và các hóa đơn, chứng từ liên quan đến việc điều trị theo quy định hiện hành của Bộ tài chính. Tuy nhiên quy định này sẽ không áp dụng đối với quyền lợi bảo hiểm chết và thương tật vĩnh viễn.
- Giấy chứng tử và xác nhận quyền thừa kế hợp pháp (trường hợp chết).
- Trường hợp NĐBH ủy quyền cho người khác nhận số tiền bảo hiểm phải có giấy ủy quyền hợp pháp.
- Trong trường hợp cần thiết, Bảo Ngân được quyền yêu cầu NĐBH/Người yêu cầu bồi thường bổ sung các chứng từ khác để làm căn cứ xác định phạm vi chi trả quyền lợi bảo hiểm.

## **Điều 16:**

Số tiền bảo hiểm được trả cho NĐBH hoặc cho người được ủy quyền. Trường hợp NĐBH bị chết thì người thừa kế hợp pháp được nhận số tiền đó.

## **Điều 17:**

Trường hợp NĐBH hoặc người thừa kế hợp pháp không trung thực trong việc thực hiện các quy định theo Quy tắc này, Bảo Ngân có quyền từ chối một phần hoặc toàn bộ số tiền bảo hiểm tùy theo mức độ vi phạm. Trong trường hợp NĐBH hoặc người thừa kế hợp pháp có dấu hiệu phạm pháp, Bảo Ngân có quyền đề nghị cơ quan pháp luật xem xét, giải quyết.

## **Điều 18:**

Bảo Ngân có trách nhiệm xem xét, giải quyết và thanh toán tiền bảo hiểm trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ. Thời hạn này không kéo dài quá 30 ngày trong trường hợp phải tiến hành xác minh hồ sơ.

Trường hợp từ chối trả tiền bảo hiểm, Bảo Ngân phải thông báo bằng văn bản cho NĐBH biết lý do từ chối trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ yêu cầu trả tiền bảo hiểm.

# VIII. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

## **Điều 19:**

Thời hạn NĐBH hoặc người thừa kế hợp pháp khiếu nại Bảo Ngân về việc trả tiền bảo hiểm là 03 tháng, kể từ ngày NĐBH hoặc người thừa kế hợp pháp nhận được thông báo trả tiền bảo hiểm của Bảo Ngân.

## **Điều 20:**

Mọi tranh chấp có liên quan đến Quy tắc này, nếu các Bên trong Hợp đồng bảo hiểm không thỏa thuận được bằng thương lượng thì một trong hai bên được quyền đưa ra giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền tại Việt Nam.

# ĐIỀU KHOẢN BỔ SUNG BẢO HIỂM TAI NẠN HỘ SỬ DỤNG ĐIỆN

Trên cơ sở Bên mua bảo hiểm đóng phí bảo hiểm đầy đủ và tuân thủ các điều khoản, điều kiện và loại trừ trong Quy tắc bảo hiểm Tai nạn Hộ sử dụng điện của Bảo Ngân, Bảo Ngân đồng ý mở rộng phạm vi bảo hiểm cho Người được bảo hiểm theo các điều khoản bổ sung như sau (trừ khi có thỏa thuận khác):

## I. Điều khoản bổ sung 01 (ĐKBS 01)

Trên cơ sở Người được bảo hiểm đã tham gia bảo hiểm theo Quy tắc Bảo hiểm Tai nạn Hộ sử dụng điện của Bảo Ngân, Bảo Ngân đồng ý mở rộng phạm vi bảo hiểm cho Người được bảo hiểm cho trường hợp Người được bảo hiểm chết/ thương tật thân thể do ảnh hưởng trực tiếp của dòng điện xảy ra ngoài phạm vi hộ đăng ký sử dụng điện (giới hạn trong lãnh thổ Việt Nam).

## II. Điều khoản bổ sung 02 (ĐKBS 02)

### 1. Điều kiện:

Người được bảo hiểm tham gia bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm Tai nạn Hộ sử dụng điện của Bảo Ngân và có tham gia Điều khoản bổ sung 01.

### 2. Nội dung Điều khoản bổ sung

#### 2.1. Phạm vi bảo hiểm:

- Người được bảo hiểm bị thương tật thân thể hoặc tử vong do tai nạn không phải do ảnh hưởng trực tiếp của dòng điện hoặc do Người được bảo hiểm có hành động tự vệ chính đáng, hành động cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của nhân dân và tham gia chống các hành động phạm pháp.
- Người được bảo hiểm mất tích và Tòa án có quyết định tuyên bố là mất tích do tai nạn xảy ra trong thời hạn bảo hiểm.

Các rủi ro được bảo hiểm nêu trên phải xảy ra trong lãnh thổ Việt Nam và trong thời hạn bảo hiểm ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm.

**2.2. Số tiền bảo hiểm:** được thể hiện trên Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm

#### 2.3. Quyền lợi bảo hiểm:

- Trường hợp Người được bảo hiểm bị tử vong do tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm của Điều khoản bổ sung này và không bị loại trừ theo **mục 2.4** dưới đây, Bảo Ngân sẽ trả toàn bộ số tiền bảo hiểm quy định tại **mục 2.2**.
- Trường hợp Người được bảo hiểm bị thương tật vĩnh viễn hoặc thương tật tạm thời do tai nạn thuộc phạm vi bảo của Điều khoản bổ sung này và không bị loại trừ theo **mục 2.4** dưới đây, Bảo Ngân sẽ trả tiền bảo hiểm theo "Bảng tỷ lệ trả tiền bảo hiểm thương tật" ban hành kèm theo Quyết định số 05/TC-BH ngày 02/01/1993 của Bộ Tài chính nhân với số tiền bảo hiểm quy định tại **mục 2.2** trên đây.
- Trường hợp hậu quả của tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm bị trầm trọng hơn do bệnh tật hoặc tàn tật có sẵn của Người được bảo hiểm hoặc do điều trị thương tật không kịp thời theo chỉ định của bác sĩ hoặc không theo chỉ dẫn, chỉ định của bệnh viện/cơ sở y tế, thì Bảo Ngân chỉ trả tiền bảo hiểm thương tật do hậu quả của tai nạn trước thời điểm bị trầm trọng hơn như đối với loại vết thương tương tự ở người có sức khỏe bình thường được điều trị một cách hợp lý.



- Trường hợp người được bảo hiểm bị mất tích thuộc phạm vi bảo hiểm và có quyết định của Tòa án có thẩm quyền về việc tuyên bố người được bảo hiểm mất tích do tai nạn xảy ra trong thời hạn bảo hiểm, Bảo Ngân sẽ chi trả 100% số tiền bảo hiểm quy định tại **mục 2.2**.

Nếu sau khi Bảo Ngân chi trả bảo hiểm cho trường hợp người được bảo hiểm bị mất tích mà Người được bảo hiểm trở về hoặc có quyết định của Tòa án có thẩm quyền về việc tuyên bố người được bảo hiểm bị mất tích không do tai nạn thì người thụ hưởng bảo hiểm phải hoàn trả lại Bảo Ngân toàn bộ số tiền bảo hiểm đã được Bảo Ngân chi trả.

**2.4. Loại trừ bảo hiểm:** Trừ khi có thỏa thuận khác, Bảo Ngân sẽ không chi trả trong các trường hợp sau:

- Người được bảo hiểm đang thi hành án hình sự theo phán quyết của Tòa án trong thời gian xảy ra sự kiện bảo hiểm; Người được bảo hiểm điều khiển xe cơ giới và vi phạm một trong các hành vi:

- + ) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

- + ) Đua xe trái phép;

- + ) Đi vào khu vực cấm;

- + ) Không tuân thủ các quy định tại biển báo cấm theo quy định của Bộ Giao thông vận tải;

- + ) Người điều khiển phương tiện giao thông trong tình trạng có nồng độ cồn trong máu vượt quá 5 miligam/100 mililit máu (tương đương 1,085mmol/1 lít máu) hoặc nồng độ cồn trong khí thở vượt quá 0,025 miligam/1 lít khí thở.

- Người được bảo hiểm tham gia đánh nhau, trừ khi được xác định đó là hành động tự vệ.

- Cảm đột ngột, trúng gió, ốm đau, bệnh tật, thai sản, bệnh nghề nghiệp, những hậu quả trong quá trình điều trị ốm đau, bệnh tật và thai sản.

- Ngộ độc thức ăn, đồ uống theo kết luận của bác sĩ điều trị.

- Thương tật thân thể hoặc tử vong có nguyên nhân trực tiếp từ việc điều trị hoặc sử dụng thuốc không theo chỉ định của bác sĩ.

- Động đất, núi lửa, sóng thần, nhiễm phóng xạ, hạt nhân, ô nhiễm hóa học hoặc các hóa chất chứa độc tố hay ảnh hưởng của các vụ nổ do vũ khí.

- Tham gia các hoạt động hàng không (trừ khi với tư cách là hành khách trên các chuyến bay có giấy phép hoạt động hợp pháp và có lịch trình bay thương mại), các cuộc diễn tập, huấn luyện quân sự, tham gia chiến đấu của các lực lượng vũ trang, chiến tranh, nội chiến, đình công, nổi loạn, bạo động, khủng bố theo công bố của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Người được bảo hiểm mất tích (trừ trường hợp Tòa án có quyết định tuyên bố Người được bảo hiểm mất tích do tai nạn xảy ra trong thời hạn bảo hiểm).

- Người được bảo hiểm đột tử hoặc tử vong không rõ nguyên nhân.

- Người được bảo hiểm bị thương tật thân thể hoặc tử vong có nguyên nhân trực tiếp từ việc tham gia tập luyện và thi đấu các môn thể thao chuyên nghiệp; tham gia các hoạt động đua; tham gia các hoạt động nguy hiểm: khảo sát, thám hiểm, khám phá hang động, trượt tuyết, nhào lộn trên không, nhảy dù, đi săn bằng ngựa, leo bộ lên độ cao trên 5000m so với mặt nước biển, các hoạt động dưới nước có sử dụng mặt nạ thở; tham gia phá hủy các công trình xây dựng, làm việc dưới hầm mỏ, đóng phim.

# BIỂU PHÍ

## Lựa chọn 1:

Trường hợp Người được bảo hiểm không tham gia (các) điều khoản bổ sung: 0.25% STBH/hộ/năm  
(Phí bảo hiểm cơ bản)

## Lựa chọn 2:

Áp dụng Điều khoản bổ sung 01 (ĐKBS 01): 0.28% STBH/hộ/năm  
(Đã bao gồm phí bảo hiểm cơ bản và phí bảo hiểm bổ sung của ĐKBS 01)

## Lựa chọn 3:

Áp dụng Điều khoản bổ sung 02 (ĐKBS 02): 1% STBH/hộ/năm  
(Đã bao gồm phí bảo hiểm cơ bản, phí bảo hiểm bổ sung của các ĐKBS 01 và ĐKBS 02)

**Trên cơ sở đánh giá rủi ro của Người được bảo hiểm, Tổng Giám đốc quyết định tăng/giảm phí bảo hiểm phù hợp để đảm bảo hiệu quả kinh doanh.**





## **TỔNG CÔNG TY BẢO HIỂM VIETINBANK - VBI**

A Tầng 10 - 11, Tòa nhà VietinBank,  
126 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội  
T 1900 1566